

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,772.15 +1.21%	255.47 -0.68%	119.95 +0.09%	48,442.41 +0.16%	50,412.87 +0.02%	24,340.06 +0.23%



Nhận định thị trường và chiến lược

“Gap mở rộng lần 2”

Kết thúc phiên giao dịch ngày 23/12, VN-Index tăng +21.12 điểm (+1.21%) lên mức 1772.15 điểm với 102 mã tăng, 212 mã giảm và 61 mã tham chiếu. Tổng giá trị giao dịch đạt 26.201,27 tỷ, tương ứng giảm -14.45% so với phiên trước.

Thị trường tiếp tục tạo gap tăng đầu phiên sáng và hướng lên đến vùng đỉnh được thiết lập trong những tháng gần đây với sự dẫn dắt chủ đạo của cổ phiếu họ nhà VinGroup trong khi phần lớn các nhóm ngành còn lại chịu áp lực điều chỉnh. Điều này phản ánh độ lan tỏa của dòng tiền chưa đồng đều, các nhóm ngành giảm điểm ghi nhận Dịch vụ tài chính (-1.38%), Vật liệu cơ bản (-0.73%), Ngân hàng (-0.57%). Các cổ phiếu tiêu biểu trong phiên gồm: STB tăng trần, VRE (+3.79%), MWG (+2.94%).

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+1.21%), HNX-Index (-0.68%), UPCOM-Index (+0.09%), VN30 (+1.39%), VNMIID (-0.64%), VNSML (-0.11%), VNDIAMOND (+0.17%), VNFINLEAD (-0.01%), VNCOND (+1.70%), VNCONS (-0.40%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới VN-Index: VIC (+18.82 điểm), VHM (+6.78 điểm), VPL (+1.97 điểm). Ngược lại, LPB (-1.45 điểm), VCB (-1.10 điểm), TCB (-0.62 điểm) là những mã tác động tiêu cực.

Khối ngoại mua ròng +720.68 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: HDB (-162.74 tỷ), LPB (-78.89 tỷ), FPT (-66.07 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: MWG (+234.91 tỷ), MBB (+103.29 tỷ), VIX (+99.48 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục tạo gap tăng thứ 2 liên tiếp kéo điểm số áp sát vùng đỉnh cũ – vùng xuất hiện khối lượng bán lớn trong giai đoạn gần đây. Việc rung lắc tại đỉnh là khá bình thường, hiện tại chỉ số đang vận động sát đường kháng cự trong khi đó các cổ phiếu của nhóm Bất động sản, Chứng khoán, Ngân hàng,...đang tạo đáy ngắn hạn đi lên. Do đó chỉ số sẽ cần kiểm định cung tại đây trước khi tiến tới nhịp tăng tiếp theo.

Xu hướng ngắn hạn: VN-Index tiến tới vùng đỉnh cũ 1770 điểm gặp rung lắc, trong đó nhóm kéo điểm chính thuộc nhà họ Vin, do đó động lực tăng chưa đủ, thị trường cần kiểm định lực cung kĩ càng trước khi hướng đến mục tiêu xa hơn. Hiện tại, lực cầu đang có dấu hiệu hạ nhiệt trên các biểu đồ nhỏ trong khi thị trường đã có 2 phiên tăng mở gap trên biểu đồ ngày. Các chỉ báo như MACD, Stoch, MFI đều ủng hộ cho nhịp tăng của thị trường, tuy nhiên nhịp tăng cần chậm lại đảm bảo tính bền vững. Các cổ phiếu thuộc nhóm Bất động sản, Chứng khoán, Ngân hàng,... đang đảo chiều tích cực.

Xu hướng đi ngang kết thúc nếu cây nến ngày thủng mốc hỗ trợ 1630 điểm.

Xu hướng trung hạn: Trên biểu đồ tuần, VN-Index đang dần hé lộ nhịp tăng mới khi đường giá đã vượt lên đường nêm giá, tuy nhiên chúng tôi sẽ xác nhận nhịp tăng mới khi chỉ số đóng nến tuần. Ở các biểu đồ nhỏ đã cho tín hiệu khả quan, thị trường đã cân bằng trở lại, nhà đầu tư có thể tiếp tục giải ngân vị thế.

Xu hướng đi ngang vẫn đang được tiếp diễn trên biểu đồ ngày và tuần, trong trường hợp thị trường đóng nến tuần trên vùng 1770 điểm sẽ xác nhận nhịp tăng mới. Trong trường hợp quay lại xu hướng điều chỉnh sẽ được xác nhận nếu đường giá thủng qua vùng 1630 điểm.

Kết luận: Xu hướng trên khung tuần có tín hiệu tạo nhịp tăng mới tuy nhiên vẫn còn khá sớm để kết luận. Hiện tại, thị trường cần kiểm định lực cung trên biểu đồ ngày để rũ bỏ các nhà đầu tư dúi bám do dòng tiền chưa lan tỏa rộng trên thị trường.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:

Kháng cự 2: 1976 - 2084
Kháng cự 1: 1740 - 1780
Hỗ trợ 1: 1586 - 1606
Hỗ trợ 2: 1486 - 1530
Hỗ trợ 3: 1300 - 1340

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index gặp rung lắc tại vùng kháng cự trong khi dòng tiền chỉ tập trung tại một số cổ phiếu tiêu biểu như VIC, VHM, VPL khiến điểm số không phản ánh đúng thị trường. Hiện tại thị trường sẽ cần kiểm định lại lực cung trước khi hướng tới nhịp tăng mới. Nhà đầu tư quan sát hành động giá tại các biểu đồ khung nhỏ để có thể ra quyết định chính, ưu tiên giao dịch đồng bộ với các cổ phiếu đang có tín hiệu của dòng tiền như Dầu khí, Bất động sản, Chứng khoán, Công nghệ,...

Thị trường xác nhận nhịp tăng mới khi vượt qua vùng 1770 điểm. Ngược lại, nhịp điều chỉnh sẽ bị kích hoạt nếu vi phạm vùng 1630 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (19/12/2025)
- Báo cáo chiến lược năm 2026: Vươn tầm khát vọng

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Kinh tế Mỹ tăng trưởng 4.3% trong quý 3, vượt xa dự báo
- Thương mại toàn cầu chững chềnh sau một năm đầy biến động
- Trung Quốc áp thuế chống trợ cấp lên tới 42,7% với sản phẩm sữa của EU

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Trung ương thống nhất cao giới thiệu nhân sự chủ chốt của Đảng, Nhà nước nhiệm kỳ 2026-2031
- Kinh tế 2025, dự báo 2026: "Giữ nhịp" ngân sách cho giai đoạn phát triển mới
- Cơ hội từ dân số vàng: Yếu tố then chốt cho tăng trưởng kinh tế

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

31/12/2025: Công bố biên bản họp FED

Chỉ số thị trường Việt Nam	23/12/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,772.15	1.21%	7.66%	8.60%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	26,266.00	-14.40%	39.78%	18.50%
HNX	255.47	-0.68%	2.45%	-3.52%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,461.23	-0.69%	13.38%	0.27%
Upcom	119.95	0.09%	1.18%	0.77%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	2,031.68	218.52%	168.16%	209.92%
P/E VNindex (x)	15.59	1.23%	7.96%	12.16%
P/B VNindex (x)	2.15	0.94%	8.04%	11.98%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VIC 6.99%	LPB -5.00%	VHM 24.22%	BCM -6.28%	VIC 60.89%	LPB -14.08%
2	VHM 6.98%	SSI -2.07%	STB 19.66%	LPB -2.34%	VHM 22.23%	BCM -8.52%
3	STB 6.87%	SSB -1.41%	VIC 18.89%	SAB -1.98%	HDB 18.88%	GVR -6.41%
4	VRE 3.79%	GVR -1.32%	HDB 18.88%		VJC 17.26%	FPT -5.59%
5	MWG 2.94%	TCB -1.14%	VRE 18.51%		STB 10.67%	VIB -4.83%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	STG 6.78%	LGC -6.45%	GEX 16.56%	DGC -23.01%	PVD 12.27%	DGC -23.42%
2	CRE 4.69%	DGC -4.02%	PVD 13.43%	LGC -6.45%	VPI 12.22%	SVC -15.24%
3	BMP 3.86%	TRA -3.01%	VND 12.71%	TLG -5.68%	TRA 11.24%	NLG -13.32%
4	SAM 2.05%	TLG -2.92%	BSR 12.50%	APH -5.56%	HAG 10.61%	DIG -12.38%
5	FIT 2.02%	AGR -2.69%	KDH 11.49%	BWE -4.92%	FIT 10.48%	HVN -11.78%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	FDC 7.00%	DAT -6.86%	SVI 16.07%	QCG -18.09%	TMT 44.99%	ICT -21.40%
2	PDN 6.99%	ILB -4.80%	DCL 13.61%	C32 -12.89%	NNC 33.52%	BBC -19.95%
3	SVI 6.70%	SHI -4.71%	PDN 13.30%	ILB -12.31%	DCL 22.81%	SGR -19.90%
4	DCL 5.45%	FCN -4.60%	VRC 12.96%	HVX -8.72%	LGL 21.73%	SVI -17.37%
5	CLC 4.51%	BBC -4.27%	SHI 12.42%	TIX -7.45%	PDN 21.44%	ILB -15.24%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	23/12/2025	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	24,340.06	0.23%	0.45%	-0.17%
Dow Jones	48,442.41	0.16%	0.05%	1.07%
FTSE 100	9,889.22	0.24%	1.41%	-0.22%
Nikkei 225	50,412.87	0.02%	0.49%	-0.85%
S&P 500	6,909.79	0.46%	1.37%	0.92%

Tỷ giá

USD/VND	26,340.00	0.10%	0.08%	-0.06%
USD/JPY	157.06	-0.44%	0.80%	1.88%
GBP/USD	1.34	0.00%	0.00%	1.52%
EUR/USD	1.18	0.85%	0.85%	1.72%

Năng lượng

Dầu thô Brent	USD/Bbl	62.38	0.50%	3.01%	-0.53%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	4.41	11.08%	9.98%	-2.65%
Than	USD/T	105.90	-2.17%	-2.49%	-3.29%

Kim loại và vật liệu xây dựng

Đồng	USD/Lbs	5.51	1.29%	3.38%	8.68%
Bạc	USD/t.oz	67.50	0.54%	8.85%	31.78%
Vàng	USD/t.oz	4,362.19	0.45%	1.49%	5.70%
Gỗ	USD/1000 board feet	545.00	0.09%	-2.42%	-4.89%
Quặng sắt	USD/T	106.95	0.01%	0.80%	3.27%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	908.00	0.00%	0.11%	6.20%
Thép	CNY/T	3,074.00	-0.39%	0.92%	1.45%

Nông nghiệp

Cà phê	USD/Lbs	348.20	2.22%	-12.34%	-16.05%
Đường	USD/Lbs	15.00	1.21%	-0.66%	5.63%
Lúa mì	USD/Lb	515.50	1.13%	-2.60%	-3.82%
Lúa hơi	USD/Lbs	86.05	0.82%	2.62%	4.49%
Cao su	USD Cents / Kg	176.30	0.74%	1.50%	3.64%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 23/12/2025

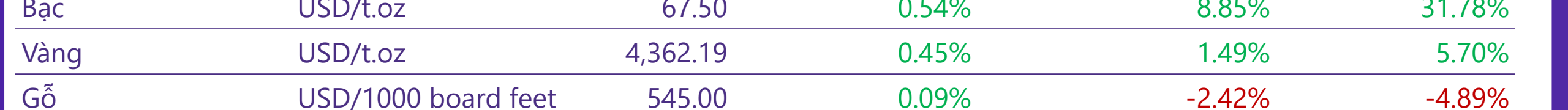
1. Độ rộng thị trường



2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	1,173,427	1,174,000
MBB	103,261	103,261
VIX	99,289	99,289
HPG	79,501	79,501
VNM	73,953	1,173,427

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SSI	1,173,427	1,174,000
CII	22,890	22,890
MBB	21,235	21,235
VPB	10,401	357,367
VPL	8,331	83,600

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SHB	-3,100,000	-2,100,000
GMD	-1,818,000	-1,818,000
FPT	-1,699,000	-1,699,000
LPB	-1,880,000	-1,880,000
HDB	-1,880,000	-1,880,000

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	-1,818,000	-1,818,000
MWG	-1,818,000	-1,818,000
SEA	-1,818,000	-1,818,000
TCB	-1,818,000	-1,818,000
VHM	-1,818,000	-1,818,000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Trải nghiệm ngay bảng giá ABS Web Trading

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

